

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 11943/QĐ-UBND

Cử Chi, ngày 27 tháng 11 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân huyện Cử Chi

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 1093/TTr-PNV ngày 20 tháng 11 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân huyện Cử Chi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ các quy định trước đây về tiêu chuẩn, cấp độ thành tích để xét nâng lương trước niên hạn của Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Nội vụ huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 21 xã - thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ TP.HCM;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực UBND huyện;
- Ban Tổ chức Huyện ủy;
- Lưu: VT, PNV (Th-50b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Minh Tấn

QUY CHẾ

**Nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện
nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân
huyện Cử Chi**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 11943/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm
2013 của Ủy ban nhân dân huyện Cử Chi)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng:

1. Quy chế này quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, cấp độ thành tích và trình tự thủ tục nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Ủy ban nhân dân huyện Cử Chi.

2. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động quy định tại Khoản 1 Điều này đã được xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ (gọi chung là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động), gồm:

a) Cán bộ, công chức công tác tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

b) Viên chức, nhân viên hợp đồng công tác tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện quản lý đã được tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động không xác định thời hạn.

c) Nhân viên hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ tại các cơ quan, đơn vị thuộc huyện.

d) Cán bộ, công chức xã - thị trấn (trừ các đối tượng không áp dụng theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

Điều 2. Điều kiện và chế độ được hưởng:

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được xét nâng một bậc lương trước thời hạn 12 tháng so với thời gian giữ bậc để xét nâng bậc lương thường xuyên khi đạt đủ các điều kiện sau:

1. Hoàn thành nhiệm vụ (đối với công chức thì hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực trở lên) trong suốt thời gian giữ bậc lương hiện hưởng;

2. Không có sai phạm bị xử lý bằng một trong các hình thức kỷ luật quy định tại Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức; Bộ Luật Lao động và các quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền trong suốt thời gian giữ bậc lương;

3. Chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và tính đến ngày 31/12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên;

4. Lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản theo cấp độ thành tích quy định tại Khoản 2 Điều 4 Quy chế này.

5. Không đang trong thời gian hưởng lương theo quyết định nâng bậc lương trước thời hạn của lần xét nâng bậc lương trước thời hạn gần nhất;

Ví dụ: tham khảo ví dụ tại Điểm d, Khoản 1, Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV:

Ông Nguyễn Văn A, đã được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ từ bậc 3 hệ số lương 5,08 ngạch chuyên viên chính (mã số 01.002) lên bậc 4 hệ số lương 5,42 ngạch chuyên viên chính từ ngày 01/01/2010. Đến ngày 01/8/2010, ông A được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng ba cho thành tích công tác giai đoạn 2005-2009 (thành tích này của ông A) được ký sau ngày 01/01/2010. Theo quy chế xét nâng bậc lương trước thời hạn của đơn vị thì thành tích này được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng, nhưng theo quy định tại Điểm d, Khoản 1, Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV “không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong cùng ngạch hoặc cùng chức danh” nên ông A vẫn chỉ được xét nâng bậc lương thường xuyên từ bậc 4 lên bậc 5 ngạch chuyên viên chính từ ngày 01/01/2013.

Chương II

TỶ LỆ, CẤP ĐỘ THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐỂ XÉT NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN

Điều 3. Tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn

Tỷ lệ công chức, viên chức và người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn không quá 10% tổng biên chế thực tế trả lương của đơn vị tính đến thời điểm ngày 31/12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Cách tính cụ thể như sau:

Cứ 10 người thuộc biên chế trả lương được 01 chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn.

Trường hợp lấy tổng số người thuộc biên chế trả lương chia cho 10 có số dư và những cơ quan, đơn vị có dưới 10 người thì được đề nghị 01 chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn để Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của huyện xét duyệt nhằm bảo đảm tỷ lệ 10% tổng biên chế thực tế trả lương của toàn huyện, trong đó:

- Khối hành chính được tính tỷ lệ 10% trên tổng số biên chế thực trả lương của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

- Sự nghiệp Giáo dục – Đào tạo được tính tỷ lệ 10% trên tổng biên chế thực trả lương của ngành Giáo dục – Đào tạo.

- Sự nghiệp Y tế được tính tỷ lệ 10% trên biên chế thực trả lương của Bệnh viện và Trung tâm Y tế dự phòng huyện.

- Sự nghiệp Văn hóa – Thông tin được tính tỷ lệ 10% trên biên chế thực trả lương của Trung tâm Văn hóa, Trung tâm Thể dục Thể thao.

- Sự nghiệp khác được tính tỷ lệ 10% trên tổng biên chế thực trả lương của Đài truyền thanh, Ban Quản lý Đầu tư – Xây dựng công trình, Ban Bồi thường Giải phóng mặt bằng và Văn phòng Đăng ký Quyền sử dụng đất.

- Khối xã – thị trấn được tính tỷ lệ 10% trên tổng số cán bộ, công chức thực trả lương của Ủy ban nhân dân 21 xã – thị trấn.

Điều 4. Cấp độ thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Xác định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn:

Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 6 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên và 04 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31/12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Đối với trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian 6 năm và 4 năm nêu trên không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

Ví dụ: Theo ví dụ tại Khoản 5 Điều 2, đến ngày 01/01/2015 (sau đủ 24 tháng giữ bậc 5 ngạch chuyên viên chính), nếu ông A đủ điều kiện xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc ở ngạch chuyên viên chính thì thành tích công tác của ông A trong khoảng thời gian từ ngày 01/01/2010 đến ngày 31/12/2015 (trong đó có thành tích được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng ba ngày 01/8/2010) được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn.

2. Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được căn cứ vào thành tích cao nhất đạt được của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đạt được

trong thời gian 6 năm và 4 năm quy định tại Khoản 1 Điều này theo thứ tự từ cao xuống thấp:

- a) Giải thưởng Hồ Chí Minh;
- b) Giải thưởng Nhà nước;
- c) Danh hiệu Anh hùng Lao động, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân;
- d) Danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Thầy thuốc nhân dân, Nghệ sĩ nhân dân;
- đ) Danh hiệu Nhà giáo ưu tú, Thầy thuốc ưu tú, Nghệ sĩ ưu tú;
- e) Huân chương Lao động hạng Nhất;
- g) Huân chương Lao động hạng Nhì;
- h) Huân chương Lao động hạng Ba,
- i) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc;
- k) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- l) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương
- m) Chiến sĩ thi đua cấp thành phố
- n) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố;
- o) Các trường hợp đặc biệt có thành tích nổi trội, đột xuất khác do Ủy ban nhân dân huyện hoặc Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định theo đề nghị của cơ quan, đơn vị.
- p) Chiến sĩ thi đua cơ sở: 2 năm liên tục tính đến thời điểm xét (nếu không có thành tích cao hơn).

Riêng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động công tác tại Bệnh viện huyện, Trung tâm Y tế dự phòng và cán bộ, công chức xã- thị trấn: 01 năm đạt danh hiệu lao động tiên tiến, 01 năm đạt Chiến sĩ thi đua cơ sở.

Điều 5. Ưu tiên trong bình xét nâng bậc lương trước thời hạn

Trường hợp có nhiều cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngang nhau về cấp độ thành tích thì ưu tiên theo thứ tự sau:

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngoài thành tích được dùng làm căn cứ để xét nâng bậc lương trước thời hạn còn có nhiều thành tích khác hơn.

2. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động gần đến tuổi nghỉ hưu theo quy định, nếu không được xét lần này thì sẽ không còn cơ hội để được nâng bậc lương trước thời hạn lần sau (trừ trường hợp cán bộ nâng bậc lương trước thời hạn để nghỉ hưu theo quy định tại Khoản 2 Điều 3 của Thông tư số 08/2013/TT-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ);

3. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có thâm niên công tác, chưa được nâng bậc lương trước thời hạn;

4. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có tuổi đời lớn hơn;

5. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động là nữ;

6. Cán bộ, công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý;

7. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động sau khi đào tạo, có bằng Thạc sỹ, Tiến sỹ đúng chuyên ngành, nhưng chưa có chế độ điều chỉnh lương; những người có công trình nghiên cứu khoa học; sáng kiến cải tiến trong quá trình công tác được ứng dụng vào thực tế và mang lại hiệu quả rõ rệt được cơ quan, đơn vị đề nghị.

Chương III

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và Chủ tịch UBND 21 xã- thị trấn :

1. Tổ chức chỉ đạo quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị mình để thực hiện quy chế này;

2. Định kỳ hàng năm, căn cứ vào chỉ tiêu được giao, trao đổi, thống nhất với cấp uỷ, Ban Chấp hành công đoàn cùng cấp tổ chức bình chọn cán bộ, công chức, viên chức đủ điều kiện nâng bậc lương trước thời hạn và lập hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, đơn vị gửi về Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Nội vụ) để trình Hội đồng nâng lương trước thời hạn của huyện xem xét trước ngày 25/11.

Quá thời hạn trên, đơn vị nào không có đề nghị thì đơn vị đó coi như không có nhu cầu xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Thành phần hồ sơ gồm:

a) Công văn đề nghị của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị

b) Biên bản họp của cơ quan, đơn vị;

c) Danh sách đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn

d) Quyết định lương hiện hưởng;

đ) Bản sao các quyết định của cấp có thẩm quyền công nhận thành tích của công chức, viên chức và người lao động.

Đối với công chức, viên chức và người lao động tại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, Trường Bồi dưỡng giáo dục, Trường Nuôi dạy trẻ em khuyết tật, được nâng bậc lương trước thời hạn, giao Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tổng hợp danh sách, hồ sơ gửi Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Nội vụ).

Điều 7. Phòng Nội vụ có trách nhiệm tổng hợp danh sách và hồ sơ đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trình Hội đồng nâng bậc lương trước thời hạn của huyện xem xét, phê duyệt và gửi Sở Nội vụ thẩm định theo quy định. / *huur*



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Minh Tấn